

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

**Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”,
“thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình; thôn, tổ dân phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.
- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.
- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.
- Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quy định này.

Điều 4. Khen thưởng và kinh phí

- Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
- Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quy định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện

1. Các sở, ban, ngành và các tổ chức - chính trị xã hội tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

b) Hướng dẫn việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương, cơ sở.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

4. Sở Nội vụ: Hàng năm lập dự toán kinh phí, theo dõi, thực hiện xét tặng khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

5. Báo Hà Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn.

d) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Tổ chức triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đảm bảo tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

b) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện, thành phố trước ngày 25 tháng 11 hàng năm./.

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	<i>1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật</i>	
	1.1. 100% thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, quy định của địa phương, không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập; 1.2. 100 % thành viên trong gia đình không mắc các tệ nạn xã hội; 1.3. Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định...; 1.4. Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	Đạt
	<i>2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định</i>	
	2.1. Gia đình và các thành viên trong gia đình không tổ chức việc cưới, việc tang trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không tổ chức cưới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; 2.2. Hộ gia đình và thành viên gia đình tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, họ hàng, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong việc cưới, việc tang và lễ hội	Đạt
	<i>3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy</i>	
	Gia đình có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT ” và PCCC tại nơi cư trú; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy.	Đạt
	<i>4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường</i>	
	Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.	Đạt
	<i>1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương</i>	

II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng - kháng chiến, di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... của địa phương;	Đạt
	<i>2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập</i>	
	2.1. Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như: các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài...; 2.2. Tham gia các Mô hình “Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”... tại địa phương.	Đạt
	<i>3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú</i>	
	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; 3.2. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú; 3.3. Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	Đạt
	<i>4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức</i>	
	4.1. Hộ gia đình và thành viên gia đình đồng thuận hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội phát động như: xóa đói giảm nghèo; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”... 4.2. Hộ gia đình và thành viên gia đình tham gia lao động hoặc đóng góp vật chất xây dựng, giữ gìn các công trình công cộng, bảo vệ cảnh quan môi trường và có những việc làm thiết thực ủng hộ phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương 4.3. Các thành viên gia đình thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ do địa phương tổ chức 4.4. Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe; 4.5. Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội; 4.6. Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	Đạt
	<i>5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng</i>	
	Có ít nhất 80% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt

III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	
	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	Đạt
	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	
	1.1. Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; 1.2. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	Đạt
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	
	2.1. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; 2.2. Không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, các giá trị văn hóa truyền thống và các hủ tục như tảo hôn, hôn nhân cận huyết 2.3. Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nuôi dạy con tốt; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	Đạt
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	
	3.1. Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; 3.2. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan; 3.3. Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	
	4.1. Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; 4.2. Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường; 4.3. Hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định; có 3 công trình (thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu) hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	
	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam và những người bất hạnh...	Đạt

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	<i>1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định</i>	
	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 90% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I và các Phường thuộc thành phố Hà Giang), 80% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn khu vực II), 70% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn khu vực III).	Đạt
	<i>2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp</i>	
	2.1. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo: Đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I và các Phường thuộc thành phố Hà Giang thấp hơn hoặc bằng mức bình quân chung của huyện, thành phố; Đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn khu vực II cao hơn tối đa 3% mức bình quân chung của huyện, thành phố; Đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn khu vực III cao hơn tối đa 5% mức bình quân chung của huyện, thành phố;	Đạt
	2.2. Thực hiện tốt Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.	
	<i>3. Phát triển ngành nghề truyền thống (nếu có) hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương</i>	
	3.1. Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút người dân tham gia; 3.2. Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống (áp dụng đối với các bản, tổ dân phố có ngành nghề truyền thống) 3.3. Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	Đạt
	<i>4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức</i>	
	4.1. Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; 4.2. Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng;	Đạt
	<i>1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của bản, tổ dân phố</i>	
II. Đời sống văn	Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn	Đạt

hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố.	
	<i>2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường</i>	
	100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; có triển khai phong trào “khuyến học”, khuyến tài.	Đạt
	<i>3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh</i>	
	3.1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân; 3.2. Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	Đạt
	<i>4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội</i>	
	4.1. Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh; bài trừ các phong tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội; 4.2. Không có hộ gia đình tổ chức cưới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. 4.3. Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan.	Đạt
	<i>5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội</i>	
	5.1. 90% trở lên vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 5.2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; 5.3. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh trong cộng đồng.	Đạt
	<i>6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</i>	
III. Môi trường an toàn, thân thiện,	<i>1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường</i>	
	1.1. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi	Đạt

cảnh quan sạch đẹp	trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; 1.2. 100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; 1.3. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (trên 30 người mắc) trên địa bàn quản lý; 1.4. Thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; <i>(đối với các thôn, tổ dân phố không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).</i>	
	<i>2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương</i>	
	2.1. Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan; 2.2. Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành; 2.3. Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương.	Đạt
	<i>3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ</i>	
	3.1. 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ; 3.2. Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 70% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	Đạt
	<i>4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh</i>	
IV. Chấp hành tốt chủ trương	4.1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; 4.2. Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình; 4.3. Có ít nhất 80% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định; có 3 công trình (thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu) hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); 4.4. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	Đạt
	<i>1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</i> 1.1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy	Đạt

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	định của địa phương tới Nhân dân; 1.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ; 1.3. Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. 1.4. Thôn, tổ dân phố được công nhận là đơn vị “không có ma túy” hoặc “sạch ma túy”	
	<i>2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương</i>	
	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	Đạt
	<i>3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả</i>	
	3.1. 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư; 3.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; 3.3. Hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả; 3.4. Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; 3.5. Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên; 3.6. Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng; 3.7. Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	Đạt
	<i>4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa</i>	
	4.1. Hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”: 80% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I và các Phường thuộc thành phố Hà Giang), 75% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã,	Đạt

	thị trấn khu vực II), 65% trở lên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn khu vực III)	
	4.2. Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai.	
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	
	5.1. Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình; 5.2. Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững và Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.	Đạt
	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	
	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	Đạt
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	2.1. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh; 2.2. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ; 2.3. Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	Đạt
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	
	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, tại cơ sở.	Đạt

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN
DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. <i>Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác</i>		
	1.1. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn;		Đạt
	1.2. Xây dựng nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;		
	1.3. Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;		
	1.4. Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết;		
	1.5. Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia;		
	1.6. Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự;		
	1.7. Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung khiếu nại đông người, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo;		
	1.8. Xã, phường, thị trấn được công nhận an toàn về an ninh, trật tự.		
	1.9. Xã, phường, thị trấn được công nhận đơn vị không có ma túy		
2. <i>Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội</i>			
2.1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...);		Đạt	
2.2. Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân;			
2.3. Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trên địa bàn được			

II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; 2.4. Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	
	<i>3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương</i>	
	3.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn; 3.2. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ; tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt công tác nghĩa vụ quân sự địa phương theo quy định; 3.3. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản; 3.4. Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”... 3.5. Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách như: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó; hoàn thành xây dựng các công trình sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao, nhà “Tình nghĩa Quân - Dân”, nhà đồng đội.	Đạt
	<i>1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước</i>	
	1.1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã); 1.2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh;	Đạt
	<i>2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương</i>	
	Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thành phố;	Đạt
	<i>3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn</i>	
	3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện; 3.2. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất; 3.3. Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	Đạt
	<i>4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế</i>	
	4.1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu	Đạt

	quả tốt; 4.2. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế; 4.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) dưới 15%; 4.4. Có từ 90% trở lên trường học các cấp đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia; 4.5. Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; 4.6. 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp); 4.7. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt trên 50% đối với phường, thị trấn; trên 40% đối với xã.	
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	<i>1. Tỷ lệ bản, tổ dân phố đạt danh hiệu bản, tổ dân phố văn hóa trong năm</i>	
	Thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm: 90% trở lên (đối với phường, thị trấn); 85% trở lên (đối với xã khu vực I), 80% trở lên (đối với xã khu vực II), 75% trở lên (đối với xã khu vực III);	Đạt
	<i>2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả</i>	
	2.1. 100% Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Nhà văn hoá) xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo diện tích, có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả; 2.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Nhà văn hoá) xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	Đạt
	<i>3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội</i>	
	Có 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố.	Đạt
	<i>4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</i>	
	4.1. Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; 4.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân; 4.3. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; 4.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam,	Đạt

	thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; 4.5. Có từ 80% trở lên người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	<i>1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ</i>	
	1.1. Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; 1.2. 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; 1.3. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự; 1.4. Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự”;	Đạt
	<i>2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương</i>	
	2.1. Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định hiện hành. 2.2. Quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn hiện hành Bộ Xây dựng; 2.3. Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	Đạt
	<i>3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung</i>	
	3.1. 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); 3.2. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (từ 30 người mắc trở lên) trên địa bàn quản lý.	Đạt
	<i>4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung</i>	
	4.1. Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; 4.2. 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	Đạt

V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	<i>1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</i>	
	1.1. 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; 1.2. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định; 1.3. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ; 1.4. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	Đạt
	<i>2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định</i>	
	2.1. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn; 2.2. Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định; 2.3. Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	Đạt
	<i>3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương</i>	
	3.1. 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật; 3.2. Tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt
	<i>4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</i>	
	4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 4.2. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt

Phụ lục IV**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**

*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Văn bản của thôn/tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 01 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 2. Bảng Tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân *(Thực hiện theo Mẫu số 02 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 3. Biên bản họp thôn/tổ dân phố bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 03 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 4. Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 04 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 5. Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” của thôn/tổ dân phố *(Thực hiện theo Mẫu số 05 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 6. Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường/thị trấn về việc bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 06 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 7. Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Thực hiện theo Mẫu số 07 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 8. Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố *(Thực hiện theo Mẫu số 08 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 9. Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh về việc bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Thực hiện theo Mẫu số 09 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 10. Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 10 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 11. Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về việc tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” *(Thực hiện theo Mẫu số 11 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
 12. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Thực hiện theo Mẫu số 12 Nghị định 86/2023/NĐ-CP)*.
-